

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VAN NHAN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : April 15 1940
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 254 Co Bai - Quon I. Ho Chi Minh City
(Dia chi tai Viet-Nam) Viet Nam
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) yes No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): June 14, 1975 To (Den): May 01, 84
PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao - Tam Hiệp, Yên Bái, Hoàng Liên Sơn
CAMP (Trai tu) Vinh Phú - in North Viet Nam
PROFESSION (Nghe nghiep) Lieutenant Colonel, Assistant Chief Regiment I
DIVISION I
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NO
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant Colonel
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Assistant Chief Regiment I
VN Army # 64/422.053 Division I Date (nam): 1/975
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): not yet (in process)
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 05
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 254 Co Bai - Quon I
Ho Chi Minh City - Viet Nam
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
LE, Thanh Lam
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): yes No (Khong): _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): cousin
NAME & SIGNATURE: Le Thanh Lam
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 01 Month (Thang) 17 Day (Ngay) 1989 Year (Nam)

-



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN THAN
Last Middle First

Current Address: 254 CÔ BẮC Quận I, Hồ Chí Minh City, Viet Nam

Date of Birth: April 05, 1944 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel, Assistant Chief Regiment I
(Rank & Position) VN army # 64/422.053 Division I

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14, 1975 To May 01, 1981
Years: 5 Months: 11 Days: 16

3. SPONSOR'S NAME: LE THANH VAN
Name

/ Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Lê Thu Cui</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Đình Nam</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Thị Xuân</u>	<u>Cousin</u>
<u>Phone: _____</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Thanh Vân</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: May 15, 1989

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN NHAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Sex)		DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
Nguyễn Thị Phương Lan	F	1953 Vietnam	wife
Lê Tân Vũ	M	1970 Vietnam	son
Lê Thị Phương Thy	F	1972, Vietnam	daughter
Lê Thị Phương Thuy	F	1974, Vietnam	daughter
Lê Tân Phong	M	1985, Vietnam	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- * Attached "GIẤY RA TRAI"
- * Vietnamese letter from Le Van Nhan with all his informations in ^{VN} army and his family -
- * I will complete all their documents in the near future.

Olympia May 22, 1989
Kính gửi: Hội Trưởng Hội gia đình tu nhân
chính tại Việt Nam.

Kính thưa Ông / Bà,

Tôi tên Lê Thanh Vân - xin được gia nhập
hội với chi phiếu # 12.00 đã gửi trong thẻ bảo đảm
số: P 1 ngày 20 - 5 - 1989 -

Nay tôi xin điều chỉnh vài chi tiết cần thiết
trong đơn vừa qua của Lê Văn Nhâm - trung
tá trung đoàn phó với số quân:

* 64/422.053 thay vì GH/422.053

* Married X

* Number of dependents: 05 -

* Lê Tân Phong (M) 1985 - Trong đơn trước
tôi ghi lớn 2 lần & Lê Tân Vũ -

Tôi gửi kèm 2 tờ đơn này thay thế cho
2 tờ trước còn nhiều thiếu sót -

Kính mong quý Ông / Bà rộng lòng giúp
đỡ để em tôi được có tên trong danh sách
đi Mỹ theo diện tu nhân chính trị -

Thân thật xin đa tạ quý hội - Có điều gì
sò sớt, xin quý hội chỉ dẫn -

Kính thư

Thanh Vân Lê

T.B. - chúng tôi sẽ bỏ túi cái giấy
tờ ca' nhâm sau -

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VAN NHAN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : April 05 1944
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 254 Co Bai - Quon I. Ho Chi Minh City
(Dia chi tai Viet-Nam) Viet Nam
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) YES No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): June 14, 1975 To (Den): May 01, 81
PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao - Tam Hiệp, Yên Bái, Hoàng Liên Sơn
CAMP (Trai tu) Vinh Phú - in North Viet Nam
PROFESSION (Nghe nghiep) Lieutenant Colonel, Assistant Chief Regiment I
DIVISION I
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NO
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant Colonel
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Assistant Chief Regiment I
VN Army # 64/422.053 Division I Date (nam): 1975
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): not yet (in process)
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 05
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tu
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 254 Co Bai - Quon I
Ho Chi Minh City - Viet Nam
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
LE . Thanh Van
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): YES No (Khong): _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): COUSIN
NAME & SIGNATURE: Lê Thanh Van
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu Ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
DATE: _____
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
May 17 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE Van Han (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
Nguyen Thi Phuong Lan	1953 Vietnam	wife
Le Tan Vu	1970 Vietnam	son
Le Thi Phuong Thy	1972, Vietnam	daughter
Le Thi Phuong Thuy	1974, Vietnam	daughter
Le Tan Phong	1985, Vietnam	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (If different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- * Attacked "City RA TRAI"
- * Vietnamese letter from Le Van Han with all his information
- * in VN army and his family
- * I will complete all their documents in the near future
- * Vietnam army number : 64/122.053
- * 4 American stars : 1 bronze star (1968)
- * 1964
- * 1971
- * 1972
- * Blund
- * (AIR - board)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VKWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN NHAN
Last Middle First

Current Address: 254 CÔ BẮC Quận I, Hồ Chí Minh City, Viet-nam

Date of Birth: April 05, 1944 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel, Assistant Chief Regiment I
(Rank & Position) 64/422.053 Division I
VN Army #

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14, 1975 To May 01, 1981
Years: 5 Months: 11 Days: 16

3. SPONSOR'S NAME: LE THANH VAN
Name

/Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Lê Thu Cui</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Đình Nam</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Thị Xuân</u>	<u>Cousin</u>
<u>Phone:</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Thanh Vân</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: May 15, 1989

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN NHAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Sex)		DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
Nguyễn Thị Phương Lan	F	1953 Vietnam	wife
Lê Tân Vũ	M	1970 Vietnam	son
Lê thị Phương Thy	F	1972, Vietnam	daughter
Lê thị Phương Thy	F	1974, Vietnam	daughter
Lê Tân Phong	M	1985, Vietnam	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- * Attached "GIẤY RA TRAI"
- * Vietnamese letter from Lê Văn Nhàn with all his informations in army and his family -
- * I will complete all their documents in the near future.

Saigon 28/4/1989

Chị Vân thường mến!

Em đang vật lộn với cuộc sống, thì nhận được thư của cậu em từ cam Ranh gửi vào báo tin về anh Bảo và anh Minh đã được giấy nhập cảnh, cậu hỏi thiế em vào Saigon gấp để theo dõi thủ tục giấy tờ của em - Vâng lời cậu em vào Saigon nhưng vào để cậu khinh bỉ em chứ thật ra em không biết theo dõi vào đâu, mà trên lai tôn quê - Chợt nhớ đến chị và anh chị Xuân, nên em viết thư này trình là hầu thăm sức khỏe của chị, sau là nhớ chị bên ấy bảo lãnh hộ em, sau cũng là nhớ chị hỏi dùm anh Thủy xem có tên em trong danh sách sĩ quan được rẫy bảo lãnh không? để cậu em và em an tâm mà làm ăn, chứ lỡ dở ững ững như vậy cả vô chừng con cái em khinh dòn lắm - Nhớ giúp em chị nhé. Cầu mong chị khỏe mạnh và trẻ mãi.

Em của chị

Lê Văn Nhân

* TB - Em xin gửi kèm

theo đây số yểu lý lịch và giấy ra trại

của em để chị như nào có dều trên đứng bảo lãnh em

Tên: Lê Văn Nhân

Ngày sinh: 05-04-1944

Nơi sinh: Hòa Thạch - Đại Lộc - Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: cấp 3 - xã Bàu Lãm -

huyện Xuyên Mộc - tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ thư từ: 254 đường Cô

Bắc - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp hiện tại: làm rẫy

Vợ: Nguyễn Thị Phụng Lan - Sinh năm: 1953 - Thạch Hãn - Quảng Trị

Con: - Lê Tân Vũ - 1970 - Quảng Trị (chưa lập gia đình)

- Lê Thị Phụng Thy: 1972 - Quảng Trị (chưa lập gia đình)

- Lê Phụng Thủy: 1974 - Cam Ranh Phu Khánh (con nhỏ)

- Chức vụ: Trung đoàn phó - Trung đoàn 1 - Sư đoàn 1 bộ binh

- Cấp bậc: Trung tá - Thời gian vào quân đội từ 14.12.1966 -

20.12.1966 - Nguồn chủ huy: Trung tướng Ngô Quang Trưởng

Số quân: 64/422.053 - Đã được tặng thưởng 4 huy chương

Hoa Kỳ: 1 bronze star (1968) - 1 bronze star (1969) - 1 army

commandation (1971) - 1 bronze star (1972) - Tên cô vân: đại úy

Blund (Air board) - Đổ rớt trên đoàn 2 trung đoàn 2 - Sư đoàn 1

năm 1968 - Trung tá Gi cô vân trung đoàn 1 - Sư đoàn 1 năm 1971

Thời gian cải tạo là 6 năm từ 14/5/1975 - 1/5/1981

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VAN NHAN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : April 05 1944
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): ✓ Married (Co lap gia dinh): _____
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 254 Cô Bắc - Quận I. Hồ Chí Minh City
(Dia chi tai Viet-Nam) Viet Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) YES No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): June 14, 1975 To (Den): May 01, 1981

PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao - Tam Hiệp, Yên Bái, Hoàng Liên Sơn
CAMP (Trai tu) Vĩnh Phú - in North Viet Nam

PROFESSION (Nghe nghiep): Lieutenant Colonel - Assistant Chief Regiment
Division I

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NO

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant Colonel

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Assistant Chief Regiment
Division I Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): not yet (in process)

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): _____
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 254 Cô Bắc - Quận I
Hồ Chí Minh City - Viet Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
LE, Thanh Van

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): YES No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): cousin

NAME & SIGNATURE: Lê Thanh Van
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE:

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
May 17 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE van Nhan
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES: <i>sex</i>	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Phương Lan F	1953 Vietnam	wife
Lê Tân Vũ M	1970 Vietnam	son
Lê Thị Phương Thy F	1972, Vietnam	daughter
Lê Thị Phương Thủy F	1974, Vietnam	daughter
Lê Tân Vũ M	1985, Vietnam	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- * Attached "Giấy Ra TRAI"
- * Vietnamese letter from Le van Nhan with all his informations in VN army and his family.
- * I will complete all their documents in the near future.
- * Viet Nam army number = GH/422.053
- * 4 American stars :

1	bronze star	(1968.)	}	Captain
1	"	1969		BLund
1	"	1971		(AIR-board)
1	"	1972		



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN NHAN
Last Middle First

Current Address: 254 CÔ BẮC Quận I, Hồ Chí Minh City, Việt Nam

Date of Birth: April 05, 1944 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel, Assistant Chief Regiment I
(Rank & Position) GH/422.053 Division I

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14, 1975 To May 01, 1981
Years: 5 Months: 11 Days: 16

3. SPONSOR'S NAME: LE THANH VAN
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Lê Thu Cúc 7238 Young Rd - Olympia, WA 98502</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê đình Nam</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê thị Xuân</u>	<u>Cousin</u>
<u>Phone:</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Thanh Van :</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: May 15, 1989

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN NHAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Sex)	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Phương Lan F	1953 Vietnam	wife
Lê Tân Vũ M	1970 Vietnam	son
Lê Thị Phương Thủy F	1972, Vietnam	daughter
Lê Thị Phương Thủy F	1974, Vietnam	daughter
Lê Tân Phong M	1985, Vietnam	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- * Attached " GIẤY RA TRAI "
- * Vietnamese letter from Le Van Nhan with all his informations in VN army and his family -
- * I will complete all their documents in the near future.



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC#

Số ODP-Bangkok-IV#
(nếu biết)

Mẫu Mới - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN, TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: Lê Thanh Vân

Địa Chỉ:

Tuổi của Người Đứng Đơn: 001.05, 1938 Nơi Sinh: Quảng Nam, Việt Nam

Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 001.30, 1979

Tổ đầu tới: Việt Nam (Nước nào) Trại Ty Nạn Thái Lan (Trại Ty-Nạn Nao)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh).

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có): 11569595

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:

Xin đánh dấu ☒☐ Ty-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhà☐ Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)

Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☒ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-Úy- Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH và THỊ THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ, Số-Ràng và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
Lê Văn Nhân	April 5/44 Việt Nam	em họ	254 Cờ Bãi' Quận I
Vợ: Nguyễn Thị Phường Lan	1953, VN	em dâu	T. K. Hồ Chí Minh
con: Lê Tấn Vũ	1970, VN	cháu trai	" " Việt Nam
Lê Thị Phường Thy	1972, VN	cháu gái	" "
Lê Phường Thy	1974, VN	cháu gái	" "
Lê Tấn Phong	1985, VN	cháu trai	" "

Người làm đơn ký tên: ThanhVanLe

Ngày làm đơn: March 14, 1989



IMMIGRATION AND REFUGEE SERVICES

CDP-IV No. _____
(if known)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20006

202-559-6625

Telex 245393 ATTN: MRS

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (Vietnam)

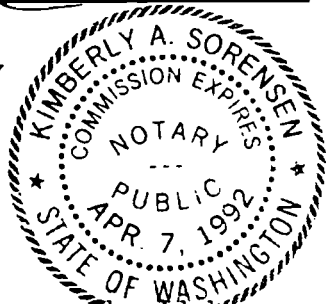
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Your Name: LE, THANH VAN Diocese of: _____
(Family) (Middle) (Given) Phone (home) _____
(work) _____Your Address _____
Number Street County/City State ZipDate of Birth: Oct. 05, 1938 Place of Birth: Quang nam, Viet NamDate of Entry to U.S. Oct. 30, 1979 Alien Number A _____Naturalization Certificate Number (If Applicable) 11569595Legal Status: Parolee Permanent Resident Alien ☒ U.S. Citizen

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. (CDP) I include a copy of my (both sides) I-151 (Permanent Resident Alien Card)

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in VN
Lê Văn Nhân	M	April 5/44 QN - Vietnam	Cousin	254 Cô Bắc
Nguyễn Thị Phương Lan	F	1953 VN	"	Quận I. T.P. Hồ Chí Minh

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Your Signature _____
Stamp or Seal of NotarySubscribed and sworn to before me this 14th day of March, 1989.

Signature of Notary Public _____

My commission expires: 4-7-92

* Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

Name of children	Sex	Date/Place of Birth	Relation	Address in VN
Lê Tâm Vũ	M	1970, Viet Nam	nephew	254 Cô Bắc
Lê Thị Phương Thy	F	1972, "	niece	Quận I - Thành Phố
Lê Phương Thủy	F	1974, "	niece	" Hồ Chí Minh
Lê Tâm Phong	M	1985, "	nephew	" "

Thiếu tá: Nguyễn Đức

Ông Lê Văn Khoa, Giám đốc
Hội đồng Bảo vệ Trẻ em
Châu Âu, ngày 13/07/1981
13/07/1981
1981: B.C.A.
K. M. P. P.




 Kịch bản
 Học Nhân Văn có Tiếng
 dấy tại Khóm 6 trong
 6-7-81. Tiếng kêu gọi
 cứu gia quyết phục thù
 quốc gia là như sau:
 R. N. Thon &
 b. f.
 Oks.
 Nguyễn Văn

NAME (Ten Tu-nhan) : LE LAN HAN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : April 05 1944
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): ✓ Married (Co lap gia dinh): _____
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 254 Co Bai - Quen I. Ho Chi Minh City
(Dia chi tai Viet-Nam) Viet Nam
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) YES No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): June 14, 1975 To (Den): May 01, 81
PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao - Tam Hiệp, Yên Bái, Hoàng Liên Sơn
CAMP (Trai tu) Vinh Phú - in North Viet Nam
PROFESSION (Nghe nghiep): Lieutenant Colonel, Assistant Chief Regiment I
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): No Division I
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant Colonel
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) Assistant Chief Regiment I
Division I Date (nam): 1975
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): not yet (in process)
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): _____
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tu
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 254 Co Bai - Quen I
Ho Chi Minh City - Viet Nam
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
LE, Thanh Lam
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): YES No (Khong): _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): cousin
NAME & SIGNATURE: Lê Thanh Lam
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: _____
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
May 17 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE Van Nham
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	SEX	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Phương Lan	F	1953 Vietnam	wife
Lê Tân Vũ	M	1970 Vietnam	son
Lê Thị Phương Thy	F	1972, Vietnam	daughter
Lê Thị Phương Thủy	F	1974, Vietnam	daughter
Lê Tân Vũ	M	1985, Vietnam	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- * Attached "Giấy Ra TRAI"
- * Vietnamese letter from Le Van Nham with all his information in VN army and his family.
- * I will complete all their documents in the near future.
- * Vietnam army number : GH/422.053
- * 4 American stars :

1 bronze star (1968)	}	Captain
1 " star (1969)		BLund
1 " " 1971		(Air - board)
1 " " 1972		



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN NHAN
Last Middle First

Current Address: 254 CÔ BẮC Quận I, Hồ Chí Minh City, Việt Nam

Date of Birth: April 05, 1944 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel, Assistant Chief Regiment I
(Rank & Position) GH/422.053 0 Division I

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14, 1975 To May 01, 1981
Years: 5 Months: 11 Days: 16

3. SPONSOR'S NAME: LE THANH VAN
Name

/ Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Lê Thu Cui</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Đình Nam</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Thị Xuân</u>	<u>Cousin</u>
<u>Phone</u>	<u>Cousin</u>
<u>Lê Thanh Nam</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: May 15, 1989

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN NHAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES: (SEX)		DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
Nguyễn Thị Phương Lan	F	1953 Vietnam	wife
Lê Tân Vũ	M	1970 Vietnam	son
Lê Thị Phương Thy	F	1972, Vietnam	daughter
Lê Thị Phương Thy	F	1974, Vietnam	daughter
Lê Tân Phong	M	1985, Vietnam	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- * Attached "GIẤY RA TRAI"
- * Vietnamese letter from Le Van Nhan with all his information in VN army and his family -
- * I will complete all their documents in the near future.



MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20004

202/555-6625

Telet 24/555-6624 WPS

USCC Reference No. _____

COP-IV No.
(if known)

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (Vietnam)

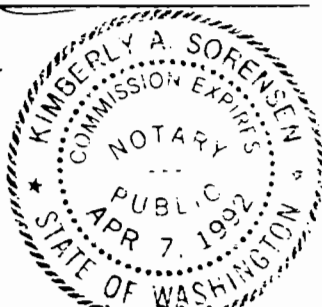
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Your Name: LE, THANH VAN
(Family) (Middle) (Given) Diocese of: _____
Phone (home): _____
Phone (work): _____Your Address _____
Number Street County City State ZipDate of Birth: Oct. 05, 1938 Place of birth: Quang nam, Viet NamDate of Entry to U.S. Oct. 30, 1979 Alien Number A _____Naturalization Certificate Number (If Applicable) 11569595Legal Status: Parolee Permanent Resident Alien ☒ U.S. Citizen

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. (ODP) I include a copy of my (both sides) I-151 (Permanent Resident Alien Card)

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in VN
Lê Văn Nhân	M	April 5/44 QN - Vietnam	Cousin	254 Cô Bắc
Nguyễn Thị Phương Lan	F	1953 VN	"	Quận I. T.P. Hồ Chí Minh

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Thanh VanYour Signature
Stamp or Seal of Notary

Subscriber and sworn to before me this _____ day of _____, 1979.

Kimberly A. Sorensen

Signature of Notary Public

My commission expires: 4-7-92

* Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

Name of children	Sex	Date/Place of Birth	Relation	Address in VN
Lê Tân Vũ	M	1970, Viet Nam	nephew	254 Cô Bắc
Lê Thị Phương Thy	F	1972, "	niece	Quận I - Thành Phố
Lê Phương Thủy	F	1974, "	niece	" Hồ Chí Minh
Lê Tân Phong	M	1985, "	nephew	" "



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC#

Số ODP-Bangkok-IV#
(nếu biết)

Mẫu Mới - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN, TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: Lê Thanh Lân

Địa Chỉ:

Tuổi của Người Đứng Đơn: 40 Oct. 25, 1938 Nơi Sinh: Quảng Nam, Việt Nam

Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: Oct. 30, 1979

Tổ đầu tới: Việt Nam (Nước nào) Trại Ty Nạn Thái Lan (Trại Ty-Nạn Nao)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh)

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có): 11569595

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:

☐ Ty-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhà)Xin đánh dấu ☒☐ Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)

Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☒ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-Uỷ- Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH và THỊ THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ, Kõ-Ràng và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
Lê Văn Nhân	April 5/44 Việt Nam	em họ	254 Cờ Bài
Vợ: Nguyễn Thị Phường Lan	1953, VN	em dâu	Quận I
con: Lê Tấn Vũ	1970, VN	cháu trai	T. 1. Hồ chí Minh
Lê Thị Phường Thy	1972, VN	cháu gái	" " Việt Nam
Lê Phường Thụy	1974, VN	cháu gái	" "
Lê Tấn Phong	1985, VN	cháu trai	" "

Người làm đơn ký tên: Thanh Lân Lê

Ngày làm đơn: March 14, 1989

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhân số G01-QLTG, hân
hành theo công
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Trại Vĩnh Quang

Số 224/GTT

010116 211016 4121

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn quyết định tha tù ngày 30 tháng 3 năm 71

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên, khai sinh Lê Văn Nhân

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 5 tháng 4 năm 1944

Nơi sinh Đại lộ, Quảng Nam

Nơi đăng ký nhân khẩu, thường trú trước khi bị bắt

163 Quốc lộ 1, Ba Ngòi, Cam Ranh

Quê hương Trung tá Bộ binh

Bị bắt ngày trình diện: 24/6/75 An phạt 3 năm 1971

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 59 A Điện Biên Phủ, Phường 2, Bình Thạnh

Nhận xét quá trình cải tạo

Hồ Chí Minh

Đã được xếp loại được với lỗi lầm

Đã được xếp loại được với lỗi lầm

Lao động: Đem báo ngày công và mức khác

theo cấp: Chưa gia đình

Hội quý: Chưa thấy có gì cải thiện gì thêm.

Hàng năm xếp loại cải tạo: Khá

Lưu tay, ngón trở phải

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nhà 1 tháng 5 năm 71
Giám thị

Của Lê Văn Nhân

Danh lý số 0745

Lập tại Cam Ranh

Lê Văn Nhân

Hiệu tá: Nguyễn Giác

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhân số 001/QLTC, ban hành theo công văn 2565 ngày 21 tháng 1 năm 1972

Trại Vĩnh Quang

Số 224/GTT

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn quyết định thả tù ngày 25 tháng 3 năm 21

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên, khai sinh Lê Văn Nhuận

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 5 tháng 4 năm 1944

Nơi sinh Đại lộ, Quảng Nam

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

163 Quốc lộ 1 Ba Ngòi, Cam Ranh

(Quốc vụ) Trung tá Bộ binh

Bị bắt ngày 24/6/75 An phạt 3 năm TCC

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 59 A Diên Hòa Thủ Đức TP Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: Đã xác định được tội lỗi về bản chất

Tin tưởng vào đường lối giáo dục của Đảng và chính phủ

Lao động: Đem bao ngày công và sức khỏe

Học tập: Chăm chỉ

Liên lạc: Chưa thấy có gì bất thường gì lớn.

Nâng cao tiếp tục cải tạo. Khó

Lưu tay, ngón trỏ phải

Họ, tên, chữ ký

người được cấp

Nhà tù 1 tháng 1 năm 1971

Giám thị

Của Lê Văn Nhuận

Danh lịch số 8745

Lập tại Quận Vĩnh Quang

Lê Văn Nhuận

Thiếu tá: Nguyễn Giác

Chi Vàng thương mến!

Saigon 28/4/1989

Em đang vật lộn với cuộc sống, thì nhận được thư của cậu em từ cam Ranh gửi vào báo tin về anh Bảo và anh Ninh đã được giấy nhập cảnh, cậu hỏi thuê em vào Saigon gấp để theo dõi thủ tục giấy tờ của em - Vàng hỏi cậu em vào Saigon nhưng vào để cậu khôn buồn chứ thật ra em không biết thuê vào đâu, mà trên lại tôn qua - Chợt nhớ đến chị và anh chị Xuân, nên em viết thư này trước là hầu thăm sức khỏe của chị, sau là nhờ chị bên ấy bảo lãnh hộ em, sau cũng là nhờ chị hỏi đùm anh Thủy xem có tên em trong danh sách sĩ quan được nghỉ bảo lãnh không? để cậu em và em an tâm mà lăm lăm ăn, chứ lỡ dờ ững ững như vậy cả vợ chồng con cái em khôn đến lăm - Nhờ giúp em chị nhé. Cầu mong chị khỏe mạnh và trẻ mãi.

Em của chị

* TB - Em xin giới thiệu

Lê Văn Nhân

theo đây sẽ yêu lý lịch và giấy ra trại của em để chị biết nào có điều kiện đứng bảo lãnh em.

Tên: Lê Văn Nhân

Ngày sinh: 05-04-1944

Nơi sinh: Hố Thạch - Đại Lộc - Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: cấp 3 - xã Bàu Lãm -

huyện Xuyên Mộc - tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ thư từ: 66 Chi 254 đường Cờ

Bác - quân 1 - TP: Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp hiện tại: làm ruộng

Vợ: Nguyễn Thị Phụng Lan - Sinh năm: 1953 - Thạch Hãn - Quảng Trị

Con: Lê Tấn Vũ - 1970 - Quảng Trị (chưa lập gia đình)

Lê Thị Phụng Thủy: 1972 - Quảng Trị (chưa lập gia đình)

Lê Thị Phụng Thủy: 1974 - Cam Ranh Phu Khánh (còn nhỏ)

Chức vụ: Trung đoàn phó - Trung đoàn 1 - Sư đoàn 1 bộ binh

Cấp bậc: Trung tá - Thời gian vào quân đội từ 14/12/1964 -

26/12/1966 - Người chủ huy: Trung tướng Ngô Quang Trưởng

Số quân: 64/422.053 - Đã được tặng thưởng 4 huy chương

Hoa Kỳ: 1 bronze star (1968) - 1 bronze star (1969) - 1 army

commandation (1971) - 1 bronze star (1972) - Tên cô vẫn: đại úy

Blund (Air board) - Cố vấn hiệu đoàn 2 trung đoàn 2 - Sư đoàn 1

năm 1968 - Trung tá - Cố vấn trung đoàn 1 - Sư đoàn 1 năm 1971

Thời gian cầu học là 6 năm từ 14/5/1975 - 1/5/1981



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----00000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và hoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Lê Thanh Vân

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____

Tên tù nhân chính trị: _____

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____

(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Chị họ (cousin)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____

✓ Niên liêm: _____

Đóng góp ủng hộ: _____

(\$12.00)

(tủy ý)

Thủ từ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205

TELEPHONE: 703-560-0058



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHUC MINH THO
NGUYEN THI HANH
NGUYEN QUYNH GIAO
NGUYEN VAN GIOI
NGUYEN XUAN LAN
HIEP LOWMAN
TRAN KIM DUNG
TRAN THI PHUONG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP HỘI GIA-ĐÌNH TŨ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHUC MINH THO
President
NGUYEN QUYNH GIAO
1st Vice-President
TRAN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYEN VAN GIOI
Secretary General
TRAN THI PHUONG
Deputy Secretary
NGUYEN THI HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYEN XUAN LAN

Hội Gia-Đình Tũ-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tũ-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Lô Thanh Vân
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tũ nhân chính trị: (206) 753-5023 (work)
Liên hệ gia đình với tũ nhân chính trị: Lô Văn Nhân và Trần Văn Minh
(Chà, Me, Vò, Anh, Chi, Em, v.v.)
chị họ (cousin)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
✓ Niên liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ tũ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TŨ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058



**Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors**

KHUC MINH THO
NGUYEN THI HANH
NGUYEN QUYNH GIAO
NGUYEN VAN GIOI
NGUYEN XUAN LAN
HIEP LOWMAN
TRAN KIM DUNG
TRAN THI PHUONG

**Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board**

KHUC MINH THO
President
NGUYEN QUYNH GIAO
1st Vice-President
TRAN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYEN VAN GIOI
Secretary General
TRAN THI PHUONG
Deputy Secretary
NGUYEN THI HANH
Treasurer

**Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee**

HIEP LOWMAN
NGUYEN XUAN LAN

THANHVAN LE LE***TT624PB

3032

May 18 19 89

19-2/1250

Pay to the Order of Hoi Gia-dinh Tu-nhan chinh tri VN \$ 12.00
Twelve even Dollars

1 SEAFIRST BANK

West Olympia Branch
1313 Cooper Point Rd./Olympia, WA 98502

For _____

Thanh Van Le

INTERCHECKS INC. - FORTUNE EB

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tự-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Lê Thanh Vân
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: Lê Văn Nhân và Trần Văn Minh
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: Minh
(Chà, Me, Vò, Anh, Chị, Em, v.v.)
chị họ (cousin)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

✓ Thời giờ: _____
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

Le Thanhvan

Fold at line over top flap to the right
of the return address.

CERTIFIED

P 130 518 178

MAIL



TO: ~~HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN~~

Chính trị Vietnam

P.O. Box 5435

Arlington, VA 22205

Có check

524

MAY 26 1989